

Sưu tập gốm cổ tàu đắm Cù Lao Chàm ở bảo tàng Lịch sử - Văn hóa

• Hà Thị Sương

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Xây dựng sưu tập hiện vật là hoạt động nghiệp vụ mang tính khoa học trong công tác bổ sung kiện toàn kho cơ sở, là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của bảo tàng. Làm tốt việc xây dựng các sưu tập hiện vật gốc mới được quản lý về số lượng và chất lượng để phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, trưng bày giáo dục-thông tin của bảo tàng. Các sưu tập hiện vật chính là niềm tự hào, là thước đo giá trị và kết quả lao động của mỗi bảo tàng. Vì vậy, khi xây dựng ý tưởng và tiến hành thực hiện dự án "Đầu tư xây dựng các sưu tập hiện vật, nâng cao

năng lực nghiên cứu của Bảo tàng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Tp.HCM", bên cạnh việc sưu tầm các hiện vật Dân tộc học, tư liệu văn hóa phi vật thể, tư liệu Hán-Nôm, hiện vật văn hóa Đông Sơn... các chuyên viên ở bảo tàng đã chọn gốm Chu Đậu từ tàu đắm cổ Cù Lao Chàm là một loại hình hiện vật cần sưu tầm. Từ dự án này, bảo tàng đã sưu tầm được một bộ sưu tập gồm 39 hiện vật, chất liệu gốm sứ, niên đại khoảng thế kỷ XV thuộc dòng gốm Chu Đậu đã được phát hiện từ tàu đắm cổ Cù Lao Chàm.

Từ khóa: bảo tàng Lịch sử-Văn hóa, sưu tập hiện vật, khảo cổ học dưới nước, gốm Chu Đậu, tàu đắm cổ Cù Lao Chàm

1. Giới thiệu khái quát về Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Trường ĐHKHXH&NV), Đại học Quốc gia TP HCM (ĐHQG TP. HCM)

1.1. Chức năng và nhiệm vụ của bảo tàng Lịch sử-Văn hóa

Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP. HCM (Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa) được chính thức thành lập theo Quyết định số 334/QĐ-TCHC ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, với tên gọi là Bảo tàng Trường Đại học Khoa học

Xã hội và Nhân văn. Đến tháng 10 năm 2009, Bảo tàng được đổi tên thành Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa theo Quyết định số 246/QĐ-TCHC ngày 13 tháng 10 năm 2009 của Hiệu trưởng Nhà trường.

Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa thuộc dạng bảo tàng chuyên ngành, có nhiệm vụ chính là phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn của Trường ĐHKHXH&NV, Đại học Quốc gia TP HCM. Bảo tàng vừa là nơi trưng bày hiện vật vừa là nơi đào tạo và nghiên cứu. Điều này được thể hiện qua mục đích và đối tượng của Bảo tàng là:

Sưu tầm, bảo quản, phục chế và phục dựng các hiện vật, mẫu vật, sưu tập hiện vật văn hóa vật thể Việt Nam truyền thống và hiện đại;

Sưu tầm và lưu giữ bằng nhiều hình thức khác nhau những di sản, tài sản văn hóa phi vật thể truyền thống và đương đại;

Trung bày các bộ sưu tập hiện vật, mẫu vật; giảng dạy và phổ biến kiến thức của giảng viên và sinh viên các ngành khoa học xã hội và nhân văn;

Nghiên cứu các chủ đề liên quan đến các lĩnh vực lịch sử, văn hóa, bảo tồn và bảo tàng.

Là một bảo tàng học đường, Bảo tàng Lịch sử Văn hóa đang thực hiện sứ mạng cao cả là “đưa bảo tàng đến giảng đường và đưa giảng đường đến bảo tàng”, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo tri thức và giáo dục lòng yêu nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, phục vụ sự nghiệp Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước.

1.2. Mục đích sưu tầm hiện vật

“Sưu tập hiện vật bảo tàng chính là tiền đề cho sự hình thành và phát triển của các bảo tàng, các sưu tập hiện vật có vai trò hết sức quan trọng – nếu không nói là chủ yếu – trong lịch sử tạo lập, tồn tại và phát triển của hệ thống bảo tàng trên thế giới”¹. Toàn bộ hoạt động của bảo tàng đều phải dựa trên cơ sở hiện vật gốc, sưu tập hiện vật gốc có giá trị lịch sử-văn hóa và khoa học... và nó là trọng tâm của các khâu công tác nghiệp vụ khoa học bảo tàng”².

Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa được xây dựng dựa trên cơ sở bộ sưu tập hiện vật khảo cổ học do giảng viên và sinh viên Bộ môn Khảo cổ học,

khoa Lịch sử thu thập từ nhiều năm nay ở cả ba miền Bắc-Trung-Nam thuộc các thời kỳ Tiền, Sơ và Lịch sử. Bên cạnh những sưu tập khảo cổ học, những năm qua, Bảo tàng đã chú trọng đến việc thu thập và mua hiện vật dân tộc học và Hán Nôm, văn hóa Việt Nam trong phạm vi cả nước. Bảo tàng đã xây dựng được những bộ sưu tập hiện vật có giá trị như sưu tập công cụ thời kỳ đá cũ ở Tây Nguyên-Đông Nam Bộ, sưu tập công cụ lao động bằng đá thời kỳ kim khí thuộc Văn hóa Đồng Nai, sưu tập mảnh gốm thời kỳ kim khí (Văn hóa Đồng Nai) và Lịch sử (Văn hóa Ốc Eo - hậu Ốc Eo)...

Quá trình triển khai Dự án “Đầu tư xây dựng các sưu tập hiện vật, nâng cao năng lực nghiên cứu của Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa”, Bảo tàng đã phối hợp với các phòng chức năng trong Trường tổ chức nhiều chuyến đi sưu tầm hiện vật ở nhiều tỉnh thành trong cả nước (Sơn La, Lào Cai, Thái Nguyên, Hà Nội, Thanh Hóa, Quảng Nam, Gia Lai, Đắk Lak, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long,...). Kết quả, đã sưu tầm được 15 bộ sưu tập (1.100 hiện vật) có giá trị thuộc nhiều loại hình, niên đại khác nhau. Trong đó có bộ sưu tập hiện vật gốm sứ Chu Đậu (Hải Dương) thế kỷ XV.

2. Bộ sưu tập gốm Chu Đậu ở Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường ĐHKHXH & NV

2.1. Nguồn gốc, xuất xứ

Hiện vật do Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường ĐHKHXH & NV sưu tầm được từ Cửa hàng sành sứ mỹ nghệ Ngọc Loan (số 14, Lê Công Kiều, phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, TP.HCM) năm 2010 gồm có 39 hiện vật chất liệu gốm sứ, có nguồn gốc từ tàu đắm cổ Cù Lao Chàm, được sản xuất vào khoảng thế kỷ XV ở Chu Đậu. Những hiện vật này có thể là được dân vớt lên trước lúc con tàu được các cơ quan khai

¹ Trương Quốc Bình, “Xây dựng sưu tập hiện vật trong sự nghiệp đổi mới các hoạt động của bảo tàng Việt Nam”, *Sưu tập hiện vật bảo tàng*, Nxb. Văn hóa Thông tin, 1994, tr. 81.

² Nguyễn Thị Huệ (chủ biên), *Cơ sở Bảo tàng học (giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành Bảo tàng*, Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2008, tr. 199.

quật hoặc là dân “mót”, “vét” những hiện vật còn sót lại sau khi cuộc khai quật đã tiến hành. Sau khi sưu tầm, Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa đã lập hội đồng giám định gồm 5 thành viên: PGS.TS. Đặng Văn Thắng, TS. Phạm Hữu Công, TS. Phí Ngọc Tuyển, ThS. Cao Thu Nga, ThS. Đỗ Ngọc Chiến giám định. Kết luận của hội đồng giám định đã xác nhận đây chính là gốm sứ có xuất xứ từ tàu đắm cổ Cù Lao Chàm.

2.2. Phân loại bộ sưu tập theo loại hình

2.2.1. Bát miệng loe

Hiện vật có kích thước cao 8 cm, đường kính 11,2 cm. Bát miệng loe thẳng, thành vát cong, lòng sâu, chân đế trung bình, men trắng phớt xanh, phớt xám trắng trong và ngoài bát cẩn thận. Bên ngoài vẽ hoa lam hình bông cúc. Viền miệng mặt trong in hoa văn chấm tròn xung quanh.



Hình 1. Đĩa gốm men tam thái

2.2.2. Đĩa

Đĩa là loại đồ đựng thường có miệng loe, thành cong, lòng rộng, chân đế thấp, rộng và lồi, trong ngoài tráng men trắng, xanh xám và có trang trí hoa văn. Trong bộ sưu tập có 25 hiện vật gồm 2 kích cỡ, loại có kích thước khoảng đường kính mặt 36 cm và chiều cao đĩa 8 cm và loại đĩa nhỏ có đường kính mặt 23 cm và chiều cao 5 cm.

Hoa văn trang trí trên các đĩa gồm các đề tài như:

Trang trí mây cách điệu giữa trang trí cá chép đầu rồng (vẽ cá hóa long).

Trang trí hình lân và nhiều chấm tròn xung quanh, lân trang trí 2 vòng tròn màu xanh lam. Miệng có gờ, gần miệng trang trí hình gương sen. Mặt ngoài trang trí cánh sen màu lam.

Trang trí vẽ bông cúc và viền bông cúc. Miệng có gờ, gần gờ miệng trang trí nhiều dấu x đậm nhạt. Mặt ngoài trang trí cánh sen và hoa lá cách điệu.

Trang trí bông cúc ở tâm đĩa, xung quanh vẽ đường tròn và hoa lá cách điệu, phần ngoài vẽ cánh sen.

Trang trí 2 cây cỏ nhỏ ở lòng. Xung quanh trang trí hoa lá.

Chính giữa đĩa trang trí 1 cành trúc. Xung quanh trang trí 2 vòng tròn và hoa lá cách điệu. Mặt ngoài có trang trí hình cánh sen, lòng phía trong cánh sen là trang trí cách điệu chữ.

Trang trí đề tài “trúc tước” (chúc thăng quan tấn tước), vẽ chim sẻ đậu cành trúc, viền hoa văn chữ “khánh”.

Trang trí hình “mai diều” (chim đậu cành mai, mùa xuân), xung quanh trang trí 2 vòng tròn đồng tâm và hoa lá cách điệu.

Trang trí hình cá, hoa cách điệu, vân mây, trong cặp vòng tròn đồng tâm, kế tiếp là 1 vòng tròn thứ 3 và mô típ trang trí hoa lá cúc đĩa có gờ đĩa trang trí hoa dây.

2.2.3. Chén chân đế cao

Chén thường dùng để đựng nước (trà, rượu...). Trong sưu tập này có 2 hiện vật kích thước cao 10 cm, đường kính miệng: 8,7 cm và kích thước cao 15 cm, đường kính miệng 10,5 cm.

Hiện vật có dáng sâu lòng, miệng loe, chân đế cao. Thân và chân đế vẽ lam hình dây hoa lá.

Lồng trang trí hoa và sóng nước, phần chân đế được tô đỏ.

2.2.4. Ấm Tỳ Bà

Hiện vật có kích thước cao: 22,8 cm, đường kính miệng 6,1cm, đường kính đế 7,3cm. Dáng ấm thon, miệng loe rộng, cổ eo, thân phình to, chân đế thấp, quai và vòi cao, lượn cong gắn từ phần thân và phần cổ. Hai bên thân trang trí nổi hình lá đề, trong lá đề có hình chim vẹt và dây hoa. Toàn thân còn lại vẽ lam đề tài hoa lá.



Hình 2. Ấm Tỳ Bà

2.2.5. Bình Kendi

Kendi là loại ấm rót được làm với chất lượng rất cao. Vành miệng Kendi loe ngang thẳng, gờ miệng thẳng, cổ thon cao, thân hình cầu, vòi phình thon to và dài, để lồm không phân biệt chân với thân. Bảo tàng đã sưu tầm được 2 bình kích thước cỡ lớn 3 cao 15cm. Trong đó một bình vẽ nhiều màu vẽ trang trí hình lân và hoa lá cách điệu. Một bình vẽ lam hình hoa lá.



Hình 3. Bình kendி, hoa lam



Hình 4. Bình kendி, men nhiều màu

2.2.6. Bình ngọc hồ xuân (bình tỳ bà)



Hình 5. Bình ngọc Hồ xuân

³ Dựa vào cách phân chia kích thước theo Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam) (1997-1999).

Loại bình này do dáng gần với hình cây đàn tỳ bà cho nên một số học giả Việt Nam quen gọi là bình “Tỳ bà”. Bình cũng thường trang trí hình chim chích chòe, cho nên có người gọi là bình “chích chòe”. Kích thước bình cao: 25,5 cm, đường kính miệng 7,2cm, đường kính đế 8,1cm. Miệng bình loe ngang, cổ eo, vai xuôi, thân phình thon, chân đế thấp. Bình vẽ lam hình hoa lá, chim chích chòe.

2.2.7. Hộp gốm

Là loại đồ đựng có nắp, dáng hình cầu, bên trong không có ngăn. Bộ sưu tập này có 7 hiện vật, kích thước cao từ 4,2cm đến 4,9 cm, đường kính miệng 1,6 cm đến 2,1cm. Các hiện vật đều vẽ men xanh trắng đề tài hoa lá, chim sẻ đang bay.

2.2.8. Vò lọ nhỏ

Đường kính miệng 3,4 cm, chiều cao 9,4 cm.

Vò miệng hơi loe, cổ eo, gò miệng tròn, vai tròn, thân phình. Thân có góc cạnh tạo thành hình dáng bốn mặt gần hình vuông. Trang trí vẽ men lam, đề tài hoa lá, vẩy cá.

2.3. Giá trị khoa học và giá trị thực tiễn

Thứ nhất, bộ sưu tập hiện vật gốm tàu đắm cổ Cù Lao Chàm là nguồn sử liệu phục vụ cho nghiên cứu khoa học ở nhiều lĩnh vực khác nhau.

Bộ sưu tập hiện vật gốm tàu đắm cổ Cù Lao Chàm là bộ sưu tập hiện vật gốc, là nguồn tư liệu phục vụ cho giảng viên, sinh viên tìm hiểu về hiện vật cuộc khai quật khảo cổ học dưới nước nổi tiếng của nước ta cuối thế kỷ XX.

Con tàu đắm ở Cù Lao Chàm, Hội An-Quảng Nam được các ngư dân ngẫu nhiên phát hiện vào đầu thập kỷ 90, được khảo sát 3 đợt trong năm 1997 và khai quật trong 3 năm (1997-1999) ở độ sâu gần 70m, ngoài khơi, cách đảo Cù Lao Chàm khoảng 20km về phía Đông. Hàng hóa trên tàu

chủ yếu là gốm Việt Nam, có niên đại vào thế kỷ 15 tương ứng với gốm thời Lê Sơ. Nguồn gốc có thể đoán định được là từ Chu Đậu, các lò gốm khác trên đất Hải Dương, gốm kinh thành Thăng Long, một ít hiện vật gốm gia dụng của Thái Lan, và gốm Chăm. Với trang thiết bị tương đối hiện đại và một phương pháp lặn bảo hóa khí lần đầu tiên được áp dụng đối với khảo cổ học dưới nước, cuộc khai quật đã thu được những kết quả khá quan trọng. Trong 3 năm tiến hành khai quật, đoàn khai quật đã thu được hơn 240.000 hiện vật nguyên vẹn và hàng trăm ngàn hiện vật vỡ. Những hiện vật gốm này chứa đựng nhiều thông tin về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật cho thấy khả năng sáng tạo của người Việt xưa. Ngoài giá trị sử dụng, gốm Chu Đậu còn có giá trị thẩm mỹ rất lớn. Vì thế, khi giảng dạy và học tập các môn học chuyên ngành Khảo cổ học, đặc biệt là môn Khảo cổ học dưới nước và môn Gốm sứ học, bộ sưu tập rất được giảng viên và sinh viên quan tâm. Giảng viên thường sử dụng những hiện vật trong bộ sưu tập để làm minh chứng thực tế khi phân tích, giảng giải về gốm men Việt Nam thế kỷ XV, cách phân biệt đồ cổ và đồ giả cổ, đặc điểm các hiện vật gốm sứ sau khi bị ngâm lâu dưới biển...

Thứ hai, bộ sưu tập hiện vật gốm tàu đắm cổ Cù Lao Chàm phục vụ công tác bảo tàng trong đó trực tiếp là xây dựng sưu tập hiện vật và trưng bày. Bộ sưu tập giúp sinh viên học tập cách phân loại hiện vật khảo cổ từ chất liệu, kiểu dáng đến hoa văn và những đặc điểm riêng, từ đó xây dựng các sưu tập hiện vật. Mỗi một hiện vật có thể được sắp xếp trong nhiều sưu tập khác nhau tùy vào những nội dung, giá trị mà nó thể hiện. Những hiện vật trong bộ sưu tập Gốm Cù Lao Chàm có nhiều giá trị nên có thể sẽ được trưng bày ở nhiều nội dung khác nhau, góp phần làm phong phú, đa dạng cho trưng bày bảo tàng. Trong bảo tàng, công tác trưng bày được

tiến hành trên cơ sở hiện vật gốc và sưu tập hiện vật gốc có giá trị bảo tàng⁴. Nếu như những cổ vật được sưu tầm chỉ để cất giữ thì giá trị của nó sẽ rất hạn chế. Cổ vật sưu tập phải được mang ra giới thiệu rộng rãi đến công chúng để hôm nay và mai sau biết được lịch sử văn hóa dân tộc; nhìn lại quá khứ để tự hào về nền văn hóa lâu đời của vùng đất, con người nước Việt Nam ngàn năm văn hiến.

Xác định được ý nghĩa như vậy nên từ khi sưu tầm được bộ sưu tập cổ vật gốm từ tàu đắm Cù Lao Chàm, bộ sưu tập này đã được lựa chọn và đưa 20 hiện vật trưng bày tại phòng trưng bày D2 – phòng trưng bày về Nghề và các Làng nghề truyền thống ở Việt Nam. Việc trưng bày bộ sưu tập gốm từ tàu đắm Cù Lao Chàm trong cùng phòng với các bộ sưu tập gốm khác như sưu tập gốm Bát Tràng, gốm Lái Thiêu, gốm mỹ nghệ Biên Hòa, gốm Chăm, gốm Vĩnh Long đã giúp sinh viên có thêm những hiểu biết về lịch sử nghề gốm sứ ở Việt Nam; nhận biết đặc trưng các loại gốm; phân biệt được gốm cổ và các loại hình gốm mô phỏng đồ gốm các thời kỳ trước.

Số hiện vật còn lại được lưu giữ tại kho hiện vật của Bảo tàng, kho lưu dưới dạng mở luôn sẵn sàng phục vụ các giảng viên, sinh viên tiếp cận khi có nhu cầu. Đồng thời sẽ tiếp tục nghiên cứu để có thể trưng bày nội dung “khảo cổ học dưới nước ở Việt Nam” trong thời gian tới.

3. Kết luận

Sưu tập gốm hàng hóa Việt Nam trong con tàu cổ Cù Lao Chàm là sự hiện diện đầy đủ nhất của các dòng gốm men Việt Nam thế kỷ XV với 6 dòng gốm men là gốm hoa lam, đốm vẽ nhiều màu, gốm men ngọc, gốm men màu xanh dương

sẫm, gốm trắng mỏng vân in, gốm sành⁵. Đây cũng là công trình sưu tập gốm của Bảo tàng Lịch sử-Văn hoá có loại hình phong phú nhất, với 18 chủng loại chính, hơn 100 chủng loại phụ và hàng trăm kiểu loại như: đĩa, bát, bình, chén, quả đào có gắn tượng vệt, các loại ấm trà, các loại nậm, ống nhỏ, bình vôi, tượng người quỳ nâng bình rượu, tượng cô tiên, các loại tượng động vật (sư tử, voi, cua, cá...). Trong số đó có một số đồ gốm lần đầu tiên được phát hiện như chiếc bát hoa lam vẽ rồng. Đặc biệt, có loại mỏng như vỏ trứng được dập hình chìm hoa lá và rồng⁶. Hoa văn trên gốm rất phong phú. Đề tài con người có các vị thần tiên, phụ nữ quý tộc, cụ già câu cá, người cưỡi ngựa, chiến binh phi ngựa, trẻ em nô đùa, trẻ em chăn trâu thổi sáo... Đề tài động vật có rồng, phượng, sư tử, voi, hổ, ngựa, trâu, bò, cá chép, ong, bướm, chuồn chuồn... Đề tài thiên nhiên cây cỏ có hoa sen, tùng, mai, trúc, mẫu đơn, các loại cây cỏ thụ... Tranh vẽ trên gốm có nhà cửa, sông nước, đường, núi non, mây trời... Mỗi loại đề tài thể hiện nhiều kiểu, tư thế, nhiều đồ án biến ảo, nhiều hình vẽ tạo nên sự phong phú đa dạng chưa từng thấy.

Tuy số lượng hiện vật do Bảo tàng Lịch sử-Văn hoá sưu tầm thuộc dòng gốm sứ tàu đắm cổ Cù Lao Chàm chưa được nhiều, loại hình cũng không phong phú nhưng là sự nỗ lực rất lớn của nhà trường trong việc đáp ứng nguồn tài liệu phục vụ công tác tìm hiểu, học tập, nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.

Trong tương lai, bảo tàng sẽ tiếp tục liên hệ với Bảo tàng Quảng Nam, Bảo tàng Hải Dương, các nhà sưu tập tư nhân nhằm sưu tầm bổ sung thêm hiện vật và tiêu bản các loại hình gốm sứ còn

⁴ Nguyễn Thị Huệ (chủ biên), *Cơ sở Bảo tàng học (giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành Bảo tàng*, Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2008, tr. 200.

⁵ Phạm Quốc Quân, Tổng Trung Tín, *Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam) (1997-1999)*, Hà Nội, 2000, tr. 96.

⁶ Phạm Quốc Quân, Tổng Trung Tín, *Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam) (1997-1999)*, Hà Nội, 2000.

thiếu, nhất là các loại hình đặc trưng, phổ biến của dòng gốm này như bát, các loại ấm trà, các loại nậm, ống nhổ, bình vôi...và sưu tầm thêm các loại hình có kiểu hoa văn trang trí đặc biệt về

sơn thủy và vẽ đề tài con người, động vật...; Ngoài ra, để hoàn thiện bộ sưu tập, bảo tàng sẽ sưu tầm thêm các loại gốm thuộc dòng men nhiều màu, men trắng.

The collection of Cu Lao Cham shipwreck at the museum of History

- **Ha Thi Suong**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Building the collections of artifacts is a professional work in order to strengthen the warehouse of a museum, which is one of the most important missions of museums. An original collection of artifacts constructed will help us easily manage them in both quantity and quality to serve scientific research, educational and informational exhibitions of the museum. The collections are the pride and the measure of the value of each museum. Since set up, the Museum of History- Culture in the University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University – Ho Chi Minh City always focuses on collection building. From the project

“Invest for building artifact collections, improve research ability of the Museum of History – Culture”, the museum has successfully built many collections such as Chu Dau ceramics collection, Dong son bronze drums collection, Binh Duong ceramics, artifact collections of ethnic groups in the North of Vietnam, etc. Among those valuable collections, Chu Dau ceramics collection is considered as one of the most valuable collections. This collection has 39 ceramic objects dated from the 15th Century belonging to Chu Dau ceramics found from ancient Cu Lao Cham shipwreck.

Key words: *The Museum of History-Culture in the University of Social Sciences and Humanities - Vietnam National University - Ho Chi Minh city, Chu Dau ceramics, Cu Lao Cham shipwreck, Build collections of artifacts and underwater archaeology.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trương Quốc Bình “Xây dựng sưu tập hiện vật trong sự nghiệp đổi mới với các hoạt động của bảo tàng Việt Nam”, *Sưu tập hiện vật bảo tàng*, Nxb. Văn hóa Thông tin (1994).
- [2]. Hồ sơ dự Án đầu tư xây dựng các sưu tập hiện vật, nâng cao năng lực nghiên cứu của Bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn- Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [3]. Tài liệu hồ sơ hiện vật bảo tàng Lịch sử-Văn hóa Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
- [4]. Nguyễn Thị Huệ, Cơ sở Bảo tàng học (giáo trình dùng cho sinh viên đại học và cao đẳng ngành Bảo tàng, Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội (2008).
- [5]. Phạm Quốc Quân, Tổng Trung Tín, Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam) (1997 – 1999), Hà Nội, (2000).